

Số: **1244**/QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày **02** tháng **4** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 3729/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực,

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ đào tạo và Cung ứng nhân lực, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1244~~ *1244* QĐ-BGDĐT ngày ~~20~~ *20* tháng ~~4~~ *4* năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi và trụ sở giao dịch

1. Tên tiếng Việt: Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực
2. Tên tiếng Anh: *Training Support and Human Resource Development Centre*
3. Tên viết tắt bằng tiếng Anh: TSC
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 12-14, Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội;
5. Điện thoại: (84) 24.38.262.018.
6. Website: <http://www.tsc.edu.vn>

Điều 2. Vị trí pháp lý

Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo và Cung ứng nhân lực (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng.

Điều 3. Chức năng

Trung tâm có chức năng nghiên cứu, dự báo phát triển nguồn nhân lực trình độ đại học trở lên và nhân lực ngành sư phạm; định hướng nghề nghiệp, việc làm cho học sinh, sinh viên; cung ứng nhân lực có trình độ đại học trở lên; thông tin và truyền thông về tuyển sinh, hướng nghiệp, việc làm, đào tạo và sử dụng nhân lực.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Nghiên cứu và dự báo

- Tổ chức khảo sát, nghiên cứu năng lực, quy mô đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo thuộc phạm vi quản lý nhà

nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo); xây dựng các báo cáo đánh giá, dự báo phát triển năng lực đào tạo phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo và khuyến cáo các cơ sở đào tạo về việc phát triển quy mô đào tạo, việc đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

- Cập nhật và quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp ngành sư phạm và sinh viên, lưu học sinh có trình độ đại học trở lên ở các ngành nghề khác; nghiên cứu cơ sở khoa học, cơ sở thực tiễn mối liên hệ giữa chương trình, phương thức tổ chức đào tạo của cơ sở đào tạo với khả năng tìm kiếm việc làm của sinh viên tốt nghiệp; khảo sát, đánh giá khả năng đáp ứng yêu cầu công việc của sinh viên tốt nghiệp.

- Nghiên cứu, khảo sát, dự báo nhu cầu nhân lực ngành sư phạm và nhân lực trình độ đại học trở lên ở các ngành nghề khác; nghiên cứu và dự báo xu hướng phát triển việc làm của các ngành nghề để tham mưu lãnh đạo Bộ Giáo dục và Đào tạo trong việc hoạch định chiến lược và chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên.

b) Cung ứng nhân lực

- Cung cấp thông tin về năng lực và chất lượng của cơ sở đào tạo, khả năng đáp ứng nhu cầu công việc của sinh viên sau tốt nghiệp, xu thế phát triển ngành nghề, nhu cầu sử dụng nhân lực của các đơn vị tuyển dụng, giúp các cơ sở đào tạo, sinh viên có thêm căn cứ điều chỉnh định hướng, mục tiêu và nội dung hoạt động.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các sự kiện tuyển dụng - việc làm, sàn giao dịch nhân lực, thực hiện các hợp đồng cung ứng chuyên gia, nhân lực trình độ cao cho các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Thực hiện giới thiệu lưu học sinh tốt nghiệp về nước (điện chưa có cơ quan trước khi du học) tham gia tuyển dụng, hỗ trợ lưu học sinh tìm kiếm việc làm.

- Tổ chức thực hiện các hợp đồng về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho những đơn vị, cá nhân có nhu cầu; tư vấn tuyển sinh, hướng nghiệp, tư vấn học đường, hỗ trợ việc làm, khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên.

c) Công tác thông tin và truyền thông

- Xây dựng Cổng thông tin điện tử về thông tin cung - cầu nguồn nhân lực và việc làm sinh viên tốt nghiệp tại các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài. Xây dựng cơ sở dữ liệu theo các tiêu chí quốc gia và hội nhập quốc tế, đảm bảo kết nối với hệ thống thông tin chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo và các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng nhân lực trong công tác thông tin và truyền thông phục vụ cho công tác tuyển sinh, hỗ trợ đào tạo, tuyển dụng nhân lực và quảng bá hình ảnh doanh nghiệp.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM

Điều 5. Tổ chức bộ máy

Tổ chức bộ máy của Trung tâm gồm Ban Giám đốc và các đơn vị trực thuộc:

1. Văn phòng.
2. Phòng Nghiên cứu và dự báo.
3. Phòng Cung ứng nhân lực.
4. Phòng Truyền thông.

Điều 6. Nhân sự

1. Lãnh đạo Trung tâm

Ban Giám đốc Trung tâm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm

Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về việc quản lý, điều hành hoạt động của Trung tâm theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật. Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Các Phó Giám đốc

Mỗi Phó Giám đốc được Giám đốc phân công phụ trách một lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, thống nhất với Giám đốc về những vấn đề quan trọng, phức tạp trước khi quyết định. Mỗi Phó Giám đốc được giao phụ trách một đến hai đơn vị thuộc Trung tâm để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách. Phó Giám đốc Trung tâm do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm.

4. Kế toán trưởng của Trung tâm

Kế toán trưởng của Trung tâm do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

5. Trưởng, phó các đơn vị trực thuộc

Trưởng, phó các đơn vị trực thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật. Số lượng cấp phó của mỗi đơn vị không quá 02 người.

6. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, do Giám đốc Trung tâm đề xuất và trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

Chương III TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 7. Tự chủ về tài chính

1. Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2020 Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên.

Từ năm 2021 trở đi Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

2. Trung tâm xây dựng lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công của trung tâm trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho Trung tâm được ổn định trong thời gian 3 năm. Trường hợp nguồn thu, nhiệm vụ của Trung tâm có biến động làm thay đổi mức độ tự bảo đảm chi thường xuyên, Trung tâm báo cáo Bộ trưởng xem xét điều chỉnh phương án tự chủ cho Trung tâm.

Điều 8. Nguồn tài chính của Trung tâm

1. Nguồn thu

a) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ sự nghiệp công;

b) Nguồn thu phí theo pháp luật về phí, lệ phí được để lại chi theo quy định (phần được để lại chi hoạt động thường xuyên và chi mua sắm, sửa chữa lớn trang thiết bị, tài sản phục vụ công tác thu phí);

c) Nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ phần chi phí chưa kết cấu trong giá, phí dịch vụ sự nghiệp công;

d) Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật;

đ) Ngân sách nhà nước cấp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

2. Sử dụng nguồn tài chính

a) Chi thường xuyên: Trung tâm được chủ động sử dụng các nguồn tài chính giao tự chủ quy định tại các Điểm a, Điểm b (phần được để lại chi hoạt động thường xuyên), Điểm c và Điểm d Khoản 1 Điều này để chi thường xuyên. Một số nội dung chi được quy định như sau:

Chi tiền lương: Trung tâm chi trả tiền lương theo lương ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp do Nhà nước quy định đối với đơn vị sự nghiệp công. Khi Nhà nước điều chỉnh tiền lương, Trung tâm tự bảo đảm tiền lương tăng thêm từ các nguồn theo quy định; trường hợp còn thiếu, ngân sách nhà nước cấp bổ sung;

Chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý: Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và khả năng nguồn tài chính, Trung tâm được quyết định mức chi hoạt động chuyên môn, chi quản lý, nhưng tối đa không vượt quá mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

b) Chi nhiệm vụ không thường xuyên: Đơn vị chi theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành đối với từng nguồn kinh phí quy định tại Điểm b (phần được để lại chi mua sắm, sửa chữa lớn trang thiết bị, tài sản phục vụ công tác thu phí), Điểm đ và Điểm e Khoản 1 Điều này.

3. Phân phối kết quả tài chính trong năm

a) Hàng năm, sau khi hạch toán đầy đủ các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước khác theo quy định, nếu phần chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên, Trung tâm được sử dụng theo quy định hiện hành.

b) Mức trích cụ thể của các quỹ theo quy định tại Điểm a Khoản này và việc sử dụng các quỹ do thủ trưởng đơn vị quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ và công khai trong Trung tâm. Nội dung chi từ các quỹ thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 12 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 9. Tự chủ về quản lý, sử dụng tài sản

Trung tâm quản lý, sử dụng tài sản của nhà nước theo quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Trung tâm phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan đề xuất Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./ *fat*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Phúc